



CẨM NANG HỆ THỐNG KRX VÀ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUY ĐỊNH GIAO DỊCH

KRX

The background of the slide features an aerial view of a city skyline, with a prominent skyscraper in the center. Overlaid on the cityscape is a large, semi-transparent blue circle. Within this circle, the letters "KRX" are displayed in a large, white, bold, sans-serif font. The background also includes a faint, light blue candlestick chart pattern, suggesting a financial or trading theme.



Nội dung

●	1. Giới thiệu hệ thống KRX	03
●	2. Những thay đổi trong quy định giao dịch.....	05
●	2.1. Quy định giao dịch - Chứng khoán cơ sở.....	05
●	2.2. Quy định giao dịch - Chứng khoán phái sinh.....	11
●	2.3. Quy định bảng giá	14

1. Giới thiệu về hệ thống KRX

Hệ thống KRX là gì?

Hệ thống KRX là một nền tảng công nghệ thông tin hiện đại được thiết kế để quản lý và vận hành toàn bộ hoạt động giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Dự án này được triển khai dựa trên thỏa thuận hợp tác giữa Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HoSE) và Sở Giao dịch Chứng khoán Hàn Quốc (KRX) từ năm 2012, với mục tiêu nâng cấp toàn diện hạ tầng công nghệ và kỹ thuật cho thị trường.

Hệ thống KRX sẽ cung cấp một nền tảng công nghệ tích hợp, đồng bộ cho toàn thị trường chứng khoán, bao gồm hai trung tâm dữ liệu – trung tâm chính và trung tâm dự phòng thảm họa – vận hành dưới sự hỗ trợ kỹ thuật từ phía Hàn Quốc.

Kỳ vọng đối với hệ thống KRX.

Việc đưa hệ thống KRX vào vận hành được kỳ vọng sẽ tạo ra bước đột phá mạnh mẽ trong hoạt động của thị trường chứng khoán Việt Nam. Với nền tảng công nghệ tiên tiến từ Hàn Quốc, hệ thống này sẽ mở đường cho việc triển khai nhiều sản phẩm và dịch vụ mới như giao dịch trong ngày (T+0), rút ngắn chu kỳ thanh toán, giao dịch chứng quyền, và nhiều cải tiến khác.

Bên cạnh đó, KRX còn giúp giải quyết tình trạng quá tải hệ thống khi lượng nhà đầu tư và số lượng giao dịch ngày càng tăng. Điều này không chỉ giúp tăng cường thanh khoản, mà còn góp phần thu hút thêm dòng vốn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Đặc biệt, việc hoàn tất và vận hành hệ thống KRX là một trong những điều kiện tiên quyết để Việt Nam tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán từ cận biên lên thị trường mới nổi theo tiêu chí của FTSE. Sự phối hợp giữa Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Vietcap sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc hiện thực hóa mục tiêu này.



2. Những thay đổi trong quy định giao dịch.

2.1. Quy định giao dịch - Chứng khoán cơ sở.

#1 Quy định Sửa lệnh

HNX

Được sửa lệnh đồng thời cả Giá và Khối lượng.

HOSE

Không cho phép sửa lệnh.
(*Một số công ty chứng khoán, trong đó có Vietcap hỗ trợ Sửa lệnh HOSE bằng cách Hủy lệnh cũ và Đặt mới lệnh muốn sửa).

HNX - HOSE

Cho phép sửa lệnh: GIÁ hoặc KHỐI LƯỢNG

Không đồng thời sửa Giá và Khối lượng trong 1 lần sửa lệnh.

Lệnh sửa giảm khối lượng sẽ không làm thay đổi thứ tự ưu tiên của lệnh; lệnh sửa tăng khối lượng hoặc sửa giá sẽ làm thay đổi thứ tự ưu tiên của lệnh.

#2 Quy định Loại lệnh:

Xác định giá của lệnh ATO/ATC khi thực hiện khớp lệnh định kỳ.

Lệnh MP, HOSE

Lệnh thị trường được sử dụng là Lệnh MP (Market Price).

Thay bằng Lệnh MTL (Market To Limit).

Lệnh MTL khớp 1 phần thì phần còn lại sẽ chuyển thành lệnh LO với giá đặt bằng giá khớp gần nhất +/- 1 bước giá.

Lệnh ATO/ ATC

Được ưu tiên trước lệnh giới hạn LO trong khi so khớp lệnh.

KHÔNG được ưu tiên trước lệnh LO đã nhập vào hệ thống trước đó trong khi so khớp lệnh.

Tuân thủ nguyên tắc ưu tiên về giá và thời gian khi đặt lệnh.

Như vậy, thời gian giao dịch các phiên và loại lệnh sử dụng sẽ là:



Nguyên tắc chung:

- Khi một bên sổ lệnh chỉ có lệnh ATO/ ATC.
- Giá của lệnh ATO/ATC sẽ bằng với giá khớp lệnh gần nhất.

Khi cả hai bên sổ lệnh chỉ có lệnh ATO/ ATC:

- Trường hợp $KL_{Mua} = KL_{Bán} \Rightarrow$ Giá ATO/ ATC = LEP.
- Trường hợp $KL_{Mua} \neq KL_{Bán}$:
 $KL_{Mua} > KL_{Bán} \Rightarrow$ Giá ATO /ATC = LEP + 1 bước giá.
 $KL_{Mua} < KL_{Bán} \Rightarrow$ Giá ATO /ATC = LEP - 1 bước giá.

Khi có lệnh giới hạn trong sổ lệnh:

- Giá của lệnh ATO/ ATC sẽ được xác định là giá tốt nhất trong 3 mức giá sau:
 Giá tốt nhất cùng bên + 1 bước giá (với lệnh mua)
 hoặc - 1 bước giá (với bên bán).
 Giá xấu nhất bên đối ứng.
- Giá khớp lệnh gần nhất (LEP – Last Executed Price).

Vietcap





VD1. Xác định ATC khi chỉ có lệnh ATC

Bên bán	Giá	Bên mua
	LEP+2	
	LEP+1	
	LEP	1-ATC-100 2-ATC-100
	LEP-1	
	LEP-2	



Bên bán	Giá	Bên mua
	LEP+2	
	LEP+1	
	LEP	
3-ATC-300	LEP-1	1-ATC-100 2-ATC-100
	LEP-2	

Thời điểm 14:30, lệnh mua số 1-ATC-100 được nhập, sau đó đến lệnh 2-ATC-100.

Giá của lệnh ATC của bên mua sẽ là giá LEP (giá khớp gần nhất, chính là giá khớp cuối cùng tài phiên liên tục trước khi vào phiên ATC).

Thời điểm 14:32, lệnh bán số 3-ATC-300 được nhập. Khi đó Dư mua (ATC) < Dư bán (ATC), giá của lệnh ATC của bên mua sẽ có giá là LEP - 1 bước giá.

VD2. Xác định ATC khi có lệnh giới hạn LO

Bên bán	Giá	Bên mua
1-LO-100	LEP+3	
	LEP+2	
	LEP+1	
	LEP	
	LEP-1	
	LEP-2	

Thời điểm 14:30, lệnh bán số 1-LO-100 được nhập ở mức giá khớp gần nhất + 3 bước giá (LEP+3).

Bên bán	Giá	Bên mua
1-LO-100	LEP+3	
	LEP+2	
	LEP+1	
3-LO-100	LEP	
	LEP-1	
2-ATC-100	LEP-2	4-LO-200

Thời điểm 14h40, lệnh mua số 4-LO-200 ở mức giá LEP-2 được nhập vào hệ thống. Khi đó, tham chiếu theo nguyên tắc thì:

- Giá tốt nhất cùng bên bán trừ 1 bước giá là LEP-1.
- Giá xấu nhất của bên đối ứng: LEP-2.
- Giá LEP.

Vậy giá của lệnh ATC của bên bán sẽ LEP-2.

Bên bán	Giá	Bên mua
1-LO-100	LEP+3	
	LEP+2	
	LEP+1	
2-ATC-100	LEP	
	LEP-1	
	LEP-2	

Thời điểm 14:31, lệnh bán số 2-ATC-100 được nhập. Khi đó, tham chiếu theo nguyên tắc thì:

- Giá tốt nhất cùng bên bán trừ 1 bước giá là LEP+2.
- Giá xấu nhất của bên đối ứng: không có.
- Giá LEP.

Vậy giá của lệnh ATC của bên bán sẽ LEP

Bên bán	Giá	Bên mua
1-LO-100	LEP+3	
	LEP+2	
	LEP+1	
3-LO-100	LEP	
2-ATC-100	LEP-1	
	LEP-2	

Thời điểm 14h35, lệnh bán số 3-LO-100 ở mức giá LEP được nhập vào hệ thống. Khi đó, tham chiếu theo nguyên tắc thì:

- Giá tốt nhất cùng bên bán trừ 1 bước giá là LEP-1.
- Giá xấu nhất của bên đối ứng: không có.
- Giá LEP.

Vậy giá của lệnh ATC của bên bán sẽ LEP-1.

Để làm rõ hơn lệnh ATO/ATC không được ưu tiên trước lệnh giới hạn LO mua giá trần và lệnh giới hạn LO bán giá sàn đã nhập vào hệ thống trước đó khi thực hiện so khớp lệnh, ta có ví dụ như sau:

Ví dụ: Lệnh LO (lệnh giới hạn) mua giá trần được nhập trước lệnh ATO (hoặc ATC) mua (tương tự với những trường hợp Lệnh LO bán giá sàn được nhập trước lệnh ATO bán). Trong đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá ATO, cổ phiếu A (giá tham chiếu: 39.000; giá trần: 41.700; giá sàn: 36.300) có số lệnh như sau:

Bảng 1: Số lệnh

Thứ tự đặt lệnh	Loại lệnh	Mua/Bán	KL đặt	Giá đặt
1	LO	Bán	300	41.650
2	LO	Mua	200	41.700
3	LO	Mua	100	41.700
4	ATO	Mua	500	ATO
5	LO	Bán	200	41.550

Bảng 2: Xác định kết quả khớp lệnh: Giá khớp **41.700**; tổng khối lượng khớp: **500**

Cộng dồn	Bên MUA	Giá	Bên BÁN	Cộng dồn	KL khớp
800	2-LO-200 3-LO-100 4-ATO-500	41.700		500	500
800		41.650	1-LO-300	500	500
800		41.600		200	200
800		41.550	5-LO-200	200	200

Sự khác biệt:

Hiện tại: Lệnh mua số 4-ATO-500 được ưu tiên khớp trước lệnh mua số 2-LO-200 và lệnh mua 3-LO-100 tại mức giá trần.

Kết quả: cặp lệnh 4-5 khớp 200 và cặp lệnh 4-1 khớp 100.

Mới (KRX): Lệnh mua số 4-ATO-500 không còn được ưu tiên khớp trước lệnh mua số 2-LO-200 và lệnh mua 3-LO-100 tại mức giá trần, do đặt lệnh sau.

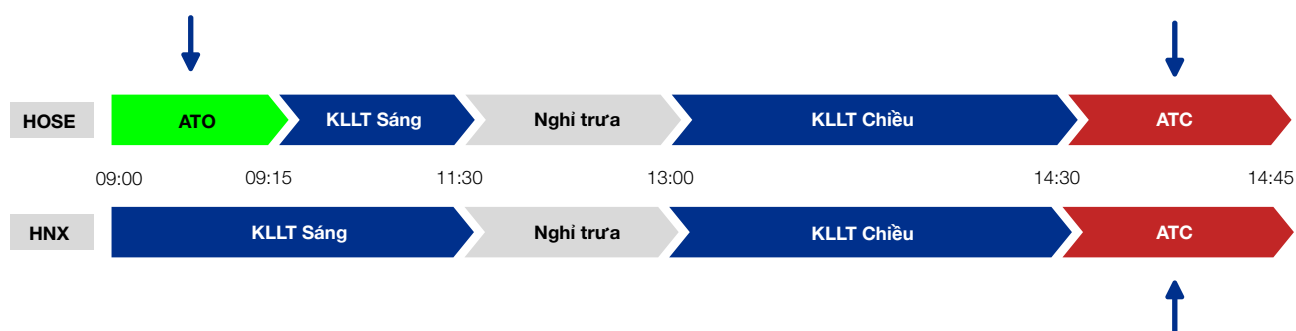
Kết quả: cặp lệnh 2-5 khớp 200, cặp lệnh 3-1 khớp 100 và cặp lệnh 4-1 khớp 200.

STT	Cặp lệnh khớp	Khối lượng khớp
1	Lệnh 4 và Lệnh 5	200
2	Lệnh 4 và Lệnh 1	300

STT	Cặp lệnh khớp	Khối lượng khớp
1	Lệnh 2 và Lệnh 5	200
2	Lệnh 3 và Lệnh 1	100
3	Lệnh 4 và Lệnh 1	200

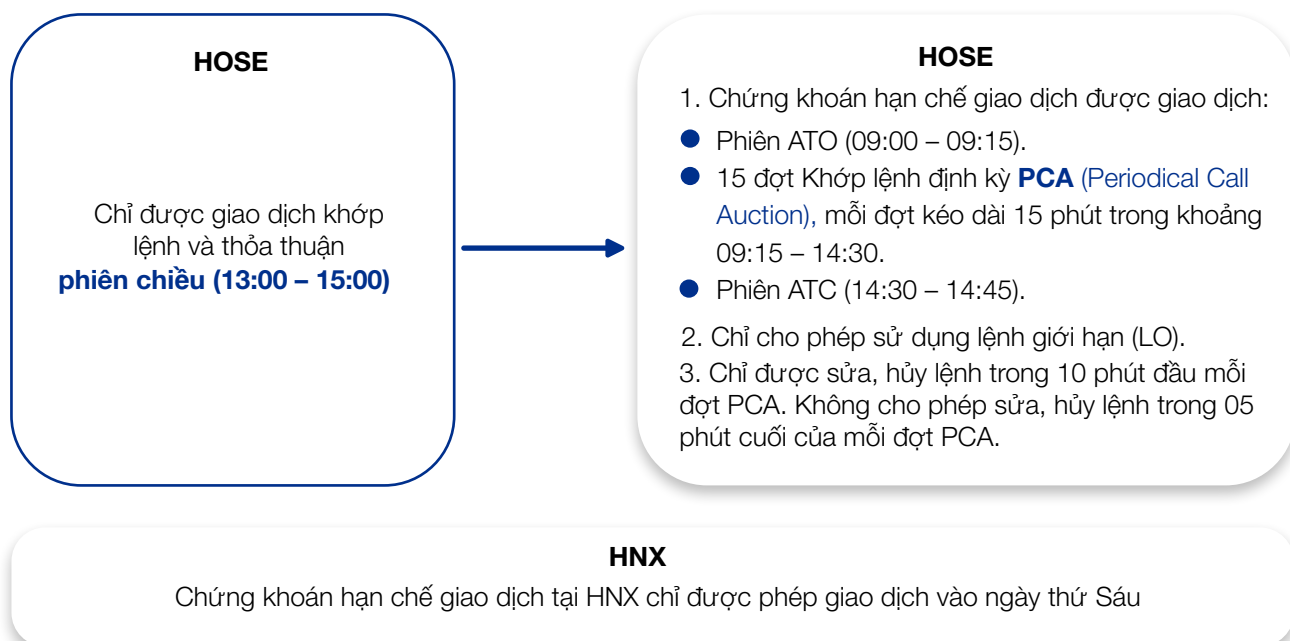
#3 Quy định Giao dịch khớp lệnh lô lẻ:

Được giao dịch trong cả phiên KLĐK (ATO/ATC) và phiên KLLT



Bên bán	HOSE			HNX	
Phiên giao dịch	ATO	KLLT	ATC	KLLT	ATC
Thời gian	09:00 - 09:15	09:15 - 11:30 13:00 - 14:30	14:30 - 14:45	09:00 - 11:30 13:00 - 14:30	14:30 - 14:45
Loại lệnh lô lẻ	LO	LO	LO	LO	LO
Hủy sửa	Không	Được phép	Không	Được phép	Không
Quy định khác	Không được Giao dịch lô lẻ tại: Phiên giao dịch đầu tiên của Cổ phiếu, Chứng chỉ quỹ và Chứng quyền mới niêm yết hoặc Phiên giao dịch trở lại sau 25 phiên ngừng giao dịch.				

#4 Quy định Giao dịch của Chứng khoán hạn chế giao dịch



Bảng: Thời gian giao dịch chứng khoán HCGD (HOSE) và quy định hủy sửa lệnh từng phiên

Thời gian	Loại lệnh được đặt	Quy được hủy sửa lệnh?
Phiên ATO: 09:00 – 09:15	ATO, LO	Không được
PCA 01: 09:15 - 09:30	LO	09:15 - 09:25: Được 09:25 - 09:30: Không được
PCA 02: 09:30 - 09:45	LO	09:30 - 09:40: Được 09:40 - 09:45: Không được
PCA 03: 09:45 - 10:00	LO	09:45 - 09:50: Được 09:50 - 10:00: Không được
PCA 04: 10:00 - 10:15	LO	10:00 - 10:10: Được 10:10 - 10:15: Không được
PCA 05: 10:15 - 10:30	LO	10:15 - 10:25: Được 10:25 - 10:30: Không được
PCA 06: 10:30 - 10:45	LO	10:30 - 10:40: Được 10:40 - 10:45: Không được
PCA 07: 10:45 - 11:00	LO	10:45 - 10:55: Được 10:55 - 11:00: Không được
PCA 08: 11:00 - 11:15	LO	11:00 - 11:10: Được 11:10 - 11:15: Không được
PCA 09: 11:15 - 11:30	LO	11:15 - 11:25: Được 11:25 - 11:30: Không được
PCA 10: 13:00 - 13:15	LO	13:00 - 13:10: Được 13:10 - 13:15: Không được
PCA 11: 13:15 - 13:30	LO	13:15 - 13:25: Được 13:25 - 13:30: Không được
PCA 13: 13:45 - 14:00	LO	13:30 - 13:40: Được 13:40 - 13:45: Không được
PCA 14: 14:00 - 14:15	LO	13:45 - 13:55: Được 13:55 - 14:00: Không được
PCA 15: 14:15 - 14:30	LO	14:00 - 14:10: Được 14:10 - 14:15: Không được
PCA 14: 14:00 - 14:15	LO	14:15 - 14:25: Được 14:25 - 14:30: Không được
Phiên ATC: 14:30 – 14:45	ATC, LO	Không được

#5 Quy định Ngừng giao dịch khẩn cấp (halt)

Sau khi có tín hiệu cho phép giao dịch trở lại, mã chứng khoán tiếp tục được giao dịch trở lại bình thường (không có phiên khớp lệnh định kỳ sau khi ngừng giao dịch khẩn cấp).

Khi nhận tín hiệu cho GD trở lại:

1. HNX/ HOSE: 15 phút định kỳ sau halt:

- Chỉ đặt lệnh LO, không đặt lệnh thị trường, áp dụng với GD lô chẵn/ lô lẻ.
- Không được phép sửa/ hủy lệnh (*)
- Kết thúc phiên định kỳ sau ngừng GD khẩn cấp: giao dịch trở lại bình thường.

2. UPCOM: quay trở lại phiên liên tục (do không có phiên khớp lệnh định kỳ).

#6 Quy định Giao dịch thỏa thuận

Đặt lệnh

Bên bán nhập lệnh giao dịch thỏa thuận và bên mua xác nhận giao dịch thỏa thuận.

Bên bán hoặc bên mua đều có thể khởi tạo giao dịch thỏa thuận, bên còn lại thực hiện xác nhận/ từ chối giao dịch.

Hủy sửa lệnh

Sửa lệnh bằng cách hủy lệnh cũ và nhập lệnh mới nhưng phải được bên đối tác đồng ý và được SGDCK chấp thuận.

Lệnh thỏa thuận đã thực hiện không được phép sửa/hủy.

Lệnh TT chưa thực hiện, bên khởi tạo thỏa thuận có thể hủy lệnh đã khởi tạo.

2.2. Quy định giao dịch - Chứng khoán phái sinh.

#7 Quy định ký quỹ phái sinh

Ký quỹ trước

Nhà đầu tư cần nộp ký quỹ lên VSDC trước khi đặt lệnh giao dịch phái sinh.

Ký quỹ sau

Không cần nộp ký quỹ lên VSDC trước, Nhà đầu tư chỉ cần có đủ tiền trong tài khoản phái sinh tại công ty chứng khoán là có thể thực hiện giao dịch.

#8 Quy định Lệnh phái sinh

Lệnh ATO/ATC

Lệnh ATO/ATC **được ưu tiên** trước LO khi phân bổ khớp.



Không được ưu tiên trước lệnh giới hạn đã nhập vào hệ thống trước đó khi so khớp lệnh.

Lệnh MTL

Nếu không được thực hiện toàn bộ thì phần còn lại của lệnh được chuyển thành lệnh LO với mức giá đặt lệnh là **giá khớp lệnh gần nhất**.



Nếu không được thực hiện toàn bộ thì phần còn lại của lệnh được chuyển thành lệnh LO với mức giá đặt lệnh là **giá khớp lệnh gần nhất + 1 bước giá** đối với lệnh mua và **giá khớp lệnh gần nhất - 1 bước giá** đối với lệnh bán.

#9 Quy định mã Hợp đồng Phái sinh

Gồm 09 ký tự, dễ đọc nhưng biểu thị ít nhóm thông tin nên không hỗ trợ các sản phẩm, công cụ phái sinh phức tạp như Option, Spread.

VD: VN30F2507 – HĐ tương lai chỉ số VN30 tháng 07/2025.



Gồm 09 ký tự nhưng biểu thị nhiều thông tin hơn về sản phẩm do đó hỗ trợ các sản phẩm, công cụ phái sinh phức tạp như Option, Spread...

VD: 4111F7000 – HĐ tương lai chỉ số VN30 tháng 07/2025..

1. Đối với các sản phẩm đang niêm yết:

Các mã giao dịch đã niêm yết trước thời điểm vận hành hệ thống mới sẽ giữ nguyên. Các mã giao dịch niêm yết sau thời điểm vận hành hệ thống mới sẽ được đánh mã theo quy định mới.

2. Đối với sản phẩm mới niêm yết sau thời điểm vận hành hệ thống mới:

Các sản phẩm mới được niêm yết sau ngày thời điểm vận hành hệ thống mới sẽ được đánh mã theo quy định mã giao dịch mới.

VD: sản phẩm Option, Single Stock Futures, Spread Calendar...

Bảng: Cấu trúc mã HĐ phái sinh theo ISIN

● 4111F7000 – HĐ tương lai chỉ số VN30 tháng 07/2025

Vị trí ký tự (Độ dài)	Thông tin	Quy ước
1 (1)	Loại chứng khoán	CKPS = 4
2 (1)	Nhóm chứng khoán phái sinh	HĐTL = 1
3 (2)	Tài sản cơ sở	VN30 = I1 VN100 = I2 GB05 = B5 GB10 = BA
5 (1)	Năm đáo hạn	[2010] 0 [2016] 6 [2022] C [2028] J [2034] Q [2011] 1 [2017] 7 [2023] D [2029] K [2035] R [2012] 2 [2018] 8 [2024] E [2030] L [2036] S [2013] 3 [2019] 9 [2025] F [2031] M [2037] T [2014] 4 [2020] A [2026] G [2032] N [2038] V [2015] 5 [2021] B [2027] H [2033] P [2039] W
6 (1)	Tháng đáo hạn	[01] 1 [02] 2 [03] 3 [04] 4 [05] 5 [06] 6 [07] 7 [08] 8 [09] 9 [10] A [11] B [12] C
7 (3)	Định danh của chứng khoán phái sinh	HĐTL = 000

#10 Cách tính Giá phí dịch vụ bù trừ chứng khoán phái sinh

Phí Quản lý vị thế (Phí thế vị) thu bởi VSDC

Tính theo số dư vị thế qua đêm 2.550 đồng/ hợp đồng/ tài khoản/ ngày.



Tính theo hợp đồng thế vị (vị thế khớp) 2.550 đồng/hợp đồng thế vị/ tài khoản/ ngày
tương tự cách HNX tính để thu phí giao dịch chứng khoán phái sinh hiện tại.

2.3. Quy định bảng giá.

#11 Hiển thị Thông tin mức giá chào mua, chào bán tốt nhất trong phiên khớp lệnh định kỳ ATO/ATC

- Thể hiện 03 mức giá chào mua, chào bán tốt nhất kèm theo **Khối lượng đặt mua, bán tương ứng** với các mức giá đó.
- Hiển thị giá là ATO/ATC trên bảng giá.



- Thể hiện 03 mức giá chào mua, chào bán tốt nhất kèm theo **Khối lượng còn lại sau khi trừ KL dự khớp** tương ứng với các mức giá đó.
- Lệnh ATO/ATC sẽ hiển thị một mức giá xác định như lệnh giới hạn (LO).

Hiện tại	Hệ thống KRX
Bán Mua 5. ATO 400 2. LO 100 1. LO 100 — +3 — +2 — +1 — LEP — -1 — -2 — -3 4. LO 100 3. LO 100	Bán Mua 2. LO 100 1. LO 100 5. ATO 400 — +3 — +2 — +1 — LEP — -1 — -2 — -3
Dư mua - Dư bán 1 2 3 100 % M 20,957,500 5,405,700 15,290,400 261,400 ATC 34.25 34.20 ATC -- -- 500 -- --	Dư mua - Dư bán 1 2 3 100 % M 15,573,200 15,294,500 261,400 17,300 34.25 34.20 34.15 -- -- -- -- -- --

#12 Hiện thị Thông tin Room nước ngoài

Giao dịch khớp lệnh

- Current Room chỉ giảm khi có lệnh mua NĐTNN được khớp.
- Lệnh mua hoặc một phần lệnh mua của NĐTNN chưa được thực hiện sẽ không **được khớp** nếu Current Room đã hết.



- Current Room sẽ giảm **ngay khi lệnh mua NĐTNN được nhập** vào hệ thống.
- Cho phép NN mua NN bán ngay khi $KL_{GDTT} > Current\ room$.

Giao dịch thỏa thuận

- Current Room giảm xuống ngay sau khi giao dịch thỏa thuận giữa NĐTNN mua với NĐT trong nước bán **được thực hiện**.
- Current Room không thay đổi khi NĐTNN hủy lệnh thỏa thuận bên mua; hoặc khi bên bán từ chối lệnh thỏa thuận của NĐTNN bên mua



- Current Room giảm ngay sau khi lệnh thỏa thuận giữa NĐTNN mua với NĐT trong nước bán được nhập vào hệ thống.
- Current Room **tăng ngay** khi NĐTNN hủy lệnh thỏa thuận bên mua; hoặc khi bên bán từ chối lệnh thỏa thuận của NĐTNN bên mua.

Vietcap





NÂNG TẦM NHÀ ĐẦU TƯ VIỆT

www.vietcap.com.vn

An aerial photograph of a city skyline, likely Ho Chi Minh City, featuring the Bitexco Financial Tower. The image is overlaid with a semi-transparent blue grid and a white dashed line representing a stock market trend. Large, bold, white letters "KRX" are superimposed over the center of the image.

KRX